TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 03/QĐ-TA	*H, ngày 18 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông Trần Văn Một.

2. Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Văn Dũng.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại Cơ sở Cai nghiện ma túy Quảng Nam tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 03/QĐ-TA ngày 10/6/2024 và Thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 03/TB-TLHS ngày 11/6/2024 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: Trần Đình N, sinh ngày 07/01/2001; nơi cư trú: thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trần Đình N và bà Nguyễn Thị Tú T; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 14 tháng 8 năm 2023 bị Chủ tịch UBND xã Q xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi: Trộm cắp tài sản. Có mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện H, tỉnh Quảng Nam: Ông Lê Văn Công; chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam: Bà Bùi Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Ngày 30/4/2024, Chủ tịch UBND xã Q, huyện H ra quyết định số 289/QĐ-UBND về áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong vòng 01 năm đối với ông Trần Đình N, sinh ngày 07/01/2001; nơi cư trú: thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam vì trước đó, ngày 28/4/2024 Trần Đình N có hành vi sử sụng trái phép chất ma túy và được xác định dương tính với ma túy dạng Amphetamine.

Ngày 09/5/2024 Công an xã Q làm việc với N và thông báo trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam thì Trần Đình N phải đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, tuy nhiên trong thời gian đó N không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021

của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Theo ý kiến trình bày của Trần Đình N biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bị nghiện nên thường xuyên mua ma túy để sử dụng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện H cho rằng: Ngày 08/5/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam xác định Trần Đình N là người nghiện ma túy, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện Trần Đình N không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; thời gian đề nghị áp dụng từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H cho rằng: Hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đình N có đủ căn cứ, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và hợp pháp. Thẩm phán, Thư ký được phân công đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp. Do đó, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đình N.

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Việc lập hồ sơ đề nghị đưa Trần Đình N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện H đề nghị đúng biện pháp, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo thời hạn, thời hiệu, thẩm quyền theo quy định tại các Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Về hành vi vi phạm: Ngày 08/5/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Nam xác định Trần Đình N là người nghiện ma túy, xét nghiệm N dương tính với ma túy dạng Amphetamine. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện và theo thông báo của Công an xã Q, Trần Đình N đã không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021. Do đó, có cơ sở chấp

nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện H về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn đối với Trần Đình N.

Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm và mức độ nhận thức của Trần Đình N thì thấy: Trần Đình N biết việc sử dụng ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị nghiện nên vẫn thường xuyên sử dụng. Theo kết quả xét nghiệm ma túy cho thấy, loại ma túy Trần Đình N sử dụng là Amphetamine nằm trong danh mục IIB, STT05 quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Đây là chất ma túy được sử dụng hạn chế trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đình N đã ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nhận thức của chính bản thân N, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên nhất thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đình N.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Trần Đình N thì thấy: Trần Đình N từng bị Chủ tịch UBND xã Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản vào tháng 8 năm 2023 nên thuộc trường hợp vi phạm nhiều lần, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; tuy nhiên khi làm việc với cơ quan Công an, Trần Đình N đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm; tại phiên họp N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Từ những nhận định trên, căn cứ vào khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021: Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện H về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đình N.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Đình N, sinh ngày 07/01/2001; nơi cư trú: thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 *(mười lăm)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc *(ngày 16/5/2024)*.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định là 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện H, Phòng Lao động – Thương binh & Xã hội huyện H, Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH huyện H;
- Trưởng Công an huyện H;
- UBND xã Q;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Quảng Nam;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Một